TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2026/HS-ST
Ngày: 28 - 5- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Thị Diệu

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng (cơ sở 2) xét xử sơ thẩm công khai theo thủ rục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 89/2026/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2025/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Hoàng Văn B; tên gọi khác: không, sinh ngày 17 tháng 4 năm 1992, tại xã Q, tỉnh Cao Bằng; nơi thường trú và nơi ở hiện nay: xóm N, xã T, tỉnh Cao Bằng; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không, nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1962 và bà Đàm Thị N, sinh năm 1964; vợ: Bế Thị L1, sinh năm 1999 và có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2026 đến ngày 21/4/2026, từ ngày 22/4/2026 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xóm N, xã T, tỉnh Cao Bằng cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 19/4/2026, tại xóm N, xã T, tỉnh Cao Bằng, Tổ công tác Công an xã T, tỉnh Cao Bằng chủ trì phối hợp với Tổ công tác Phòng C, Công an tỉnh C làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn B, sinh ngày 17/4/1992, trú tại xóm N, xã T, tỉnh Cao Bằng

điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29C1 - 369.85 di chuyển hướng xã T đi xã Q, tỉnh Cao Bằng, trên yên xe có 01 bao tải dứa màu vàng nhạt, bên trong bao tải có chứa: 06 vật hình khối hộp, vỏ ngoài bằng giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi vật có 49 vật hình trụ liên kết với nhau, có gắn dây ngòi màu xanh được bọc bên trong 03 túi ni lông màu đỏ; 04 vật hình khối hộp, vỏ ngoài bằng giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi vật có 100 vật hình trụ liên kết với nhau, có gắn dây ngòi màu xanh được đựng trong 01 hộp cát tông màu đỏ; 02 vật hình trụ tròn màu đỏ, vỏ bên ngoài có các dòng chữ nước ngoài, có đường kính 40cm, cao 06cm, bên ngoài gồm nhiều vật hình trụ nhỏ được liên kết với nhau bằng dây ngòi màu xanh. Tổ công tác tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang. Toàn bộ số vật chứng có đặc điểm mô tả kể trên, thu được cho vào 01 bao tải dứa màu vàng nhạt ban đầu niêm phong. Tạm giữ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 29C1 - 369.85.

Hồi 12 giờ 20 ngày 19/4/2026, Công an xã T, tỉnh Cao Bằng tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu và niêm phong lại. Kết quả: 06 vật hình trụ (loại dàn 49 vật hình trụ liên kết nhau) có khối lượng 12,4 kg, 04 hình khối hộp (loại dàn 100 vật hình trụ liên kết nhau) có khối lượng 16 kg; 02 vật hình trụ tròn màu đỏ (cuộn) có khối lượng 05 kg. Tổng khối lượng 33,4 kg.

Tại bản kết luận giám định số 236/KL - KTHS ngày 21/4/2026 của Phòng K Công an tỉnh C. Kết luận: các mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn B khai nhận: toàn bộ số đồ vật trong bao tải dứa phát hiện, bắt quả tang đều là pháo. Số pháo kể trên, vào khoảng 19 giờ ngày 18/4/2026, B một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29C1 - 369.85 từ nhà đến gần tường rào bãi Q, thuộc xóm N, xã T, tỉnh Cao Bằng, B để xe tại đó, đi bộ vào trong bãi. Tại đây, B gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua pháo bằng tiếng dân tộc với số tiền 2.000.000 đồng, người đàn ông đồng ý cầm tiền, đi khoảng 30 phút quay lại đưa cho B 01 bao tải chứa pháo. B vận chuyển pháo về nhà cất giấu. Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 19/4/2026, B điều khiển xe mô tô chở theo bao tải chứa pháo từ nhà đến xóm N, xã T, tỉnh Cao Bằng (cách nhà khoảng 01 km) thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Mục đích vận chuyển pháo để đốt trong dịp tết Thanh M (ngày 03/3/2026 âm lịch).

Ngày 06/5/2026, Cơ quan điều tra tiến hành cho Hoàng Văn B xác định vị trí giao dịch mua pháo: là phía sau Trạm liên hợp Hải Quan - Biên Phòng bãi đất Quang A thuộc xóm N, xã T, tỉnh Cao Bằng lối đường mòn có chiều dài 75m; cách hàng rào biên giới Việt Nam - Trung Quốc 92m.

Số vật chứng còn lại sau giám định, gồm: 05 vật hình khối hộp (loại dàn 49 vật hình trụ liên kết nhau) có khối lượng 10,5 kg; 04 vật hình khối hộp (loại

dàn 100 vật hình trụ liên kết nhau) có khối lượng 15,5 kg: 02 vật hình trụ tròn (cuộn) có khối lượng 4,8 kg. Tổng khối lượng 30,8 kg. Ngày 06/5/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đã tiến hành tiêu hủy bằng hình thức ngâm nước, nghiền nát, đào hố chôn lấp.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSKV3 ngày 12/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn B về "Tội vận chuyển hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận nội dung Quyết định truy tố phản ánh đúng hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn B. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng về tội "Vận chuyển hàng cấm". Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tiêu hủy 01 thùng cat tông còn nguyên niêm phong mặt trên và mặt dưới thùng ghi: "vật chứng: vỏ bao bì thu giữ ban đầu khi bắt quả tang Hoàng Văn B ngày 19/4/2026"; tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: Honda, biển kiểm soát 29C1-369.85 (kèm theo 01 chìa khóa xe, 01 phiếu trả lời xác minh xe và bản cà số khung, thông báo kết quả tra cứu mô tô vật chứng) và 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 041368, biển kiểm soát 29C1-369.85. Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến trong phần tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai của bị cáo Hoàng Văn B tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng vật chứng vụ án, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 19/4/2026, tại xóm N, xã T, tỉnh Cao Bằng, Hoàng Văn B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29C1 - 369.85 di chuyển theo hướng từ xã T đi xã Q, tỉnh Cao Bằng, trên yên xe có 01 bao tải dứa màu vàng nhạt, bên trong bao tải có chứa: 06 vật hình khối hộp, vỏ ngoài bằng giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi vật có 49 vật hình trụ liên kết với nhau, có gắn dây ngòi màu xanh được bọc bên trong 03 túi ni lông màu đỏ; 04 vật hình khối hộp, vỏ ngoài bằng giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi vật có 100 vật hình trụ liên kết với nhau, có gắn dây ngòi màu xanh được đựng trong 01 hộp cát tông màu đỏ; 02 vật hình trụ tròn màu đỏ, vỏ bên ngoài có các dòng chữ nước ngoài, có đường kính 40cm, cao 06cm, bên ngoài gồm nhiều vật hình trụ nhỏ được liên kết với nhau bằng dây ngòi màu xanh. Hoàng Văn B khai nhận các vật trong bao tải đều là pháo, mục đích B vận chuyển pháo để đốt trong dịp tết Thanh M.

Công an xã T, tỉnh Cao Bằng tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu và niêm phong lại. Kết quả: 06 vật hình khối hộp có khối lượng 12,4 kg; 04 vật hình khối hộp có khối lượng 16 kg; 02 vật hình trụ tròn màu đỏ có khối lượng 05 kg. Tổng khối lượng 33,4 kg.

Tại bản kết luận giám định số 236/KL - KTHS ngày 21/4/2026 của Phòng K Công an tỉnh C. Kết luận: các mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ.

Như vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Văn B đã phạm vào Tội vận chuyển hàng cấm, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự, như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Cao Bằng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng, chưa được phép lưu hành, chưa được phép sử dụng tại Việt Nam. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo B có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo khắc phục lỗi lầm của bản thân đồng thời thể hiện tính nhân văn, nhân đạo của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông bán pháo nổ cho bị cáo B, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xác minh, mở rộng điều tra vụ án là đúng quy định pháp luật.

[8] Số vật chứng là pháo nổ đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số B518/QĐ-VPCQCSĐT ngày 04/5/2026 là đúng quy định pháp luật.

[9] Về vật chứng: Vật chứng vụ án kèm theo hồ sơ hiện nay Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- 01 thùng cat tông còn nguyên niêm phong mặt trên và mặt dưới thùng ghi: "vật chứng: vỏ bao bì thu giữ ban đầu khi bắt quả tang Hoàng Văn B ngày 19/4/2026 " là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: Honda, biển kiểm soát 29C1-369.85, xe đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội nên tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn B cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Bị cáo Hoàng Văn B phạm "Tội vận chuyển hàng cấm".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn B 12 tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 24 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Văn B cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) thùng cát tông còn nguyên niêm phong mặt trên và mặt dưới thùng ghi: "Vật chứng: Vỏ bao bì thu giữ ban đầu khi bắt quả tang Hoàng Văn B ngày 19/4/2026" có chữ ký giáp lai của Hoàng Văn B, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: Honda, số loại: JA31 Wave RSX (D), màu sơn: Vàng-Đen, loại xe: Hai bánh từ 50 -175 cm^3, dung tích xi lanh: 109,1 cm^3, số chỗ ngồi: 2, năm sản xuất 2014, biển kiểm soát 29C1-369.85, số máy: JA31E0033181, số khung: RLHJA3110EY021174, xe đã qua sử dụng, phần nhựa vỏ xe có nhiều vết nứt vỡ, không có gương chiếu hậu bên phải (Kèm theo 01 chìa khóa xe, 01 phiếu trả lời xác mình xe và bản cà số khung, thông báo kết quả tra cứu mô tô vật chứng) và 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, số 041368, biển kiểm soát 29C1-369.85.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/5/2026.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND khu vực 3;
- Phòng THA Dân sự khu vực 3;
- PV06 Công an tỉnh;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã Trà Lĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, Án văn, THAHS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mã Thị Diệu